TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61**/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 01- 2020
V/v: "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quang Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Thị Châu, bà Đặng Thị Thơm

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2020, tại Hội trường xét xử A của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 333/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 70/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn*:** Chị Trần Thị Thu H, sinh năm: 1992

Địa chỉ: Số 52/1, ấp Võ Dõng.. , Xã Gia K, huyện Thống Nh, tỉnh Đồng Nai.

- ***Bị đơn*:** Anh Nguyễn Vũ Đ, sinh năm: 1990

Địa chỉ: Số 52/1H, ấp Võ Dõng , Xã Gia K, huyện Thống Nh, tỉnh Đồng Nai.

(Chị H có mặt; Anh Đ vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 7 năm 2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Thu H trình bày:***

- Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai vào ngày 20/4/2016 và được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định pháp luật. Đây là hôn nhân lần đầu của chị H.

Sau khi kết hôn thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Đ thường đi làm ban đêm, chị H đi làm

ban ngày. Từ đó vợ chồng ít gặp nhau, chia sẻ với nhau. Mặt khác, anh Đ rất gia trưởng, nóng tính, cụ thể vào khoảng tháng 8/2018, anh Đ đi nhậu về, giữa hai vợ chồng xảy ra cãi vã, anh Đ dùng dao chém vào tai của chị, chị phải đi bệnh viện chữa vết thương. Hiện nay, bên tai chị vẫn còn vết sẹo, cũng từ tháng 8/2018 chị H đã mang con về nhà ngoại sống. Từ đó đến nay, vợ chồng sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Thời gian vợ chồng không sống chung gia đình hai bên cũng có hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ, nhưng vẫn không khắc phục được mâu thuẫn.

Vào khoảng tháng 7/2019, anh Đ mang súng đến nhà cha mẹ ruột của chị để hù dọa gia đình chị, sự việc đã được Công an xã Quang Trung và Công an huyện Thống Nhất lập hồ sơ xử lý. Từ đó, chị H rất hoang mang không dám về sống cùng với anh Đ.

- Về con chung: Chị H và anh Đ chung sống có một con chung là Nguyễn Gia Đạo, sinh ngày 03/11/2016. Hiện nay cháu Đạo đang sống với chị H. Khi ly hôn, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đạo. Tạm thời chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con. Hiện chị đang làm may gia công thu nhập khoảng từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng mỗi tháng, đủ khả năng nuôi con.

- Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nợ chung không có.

**** Bị đơn anh Nguyễn Vũ Đ: Mặc dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Đ, nhưng anh không đến Tòa án làm việc và không có bản khai, không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị H.***

**** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai phát biểu quan điểm:***

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật; Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án không có gì sai phạm; Bị đơn không chấp hành pháp luật, không đến Tòa án làm việc.

- Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Trần Thị Thu H, cho chị H và anh Đ ly hôn. Giao con chung cho chị H tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền:

Chị Trần Thị Thu H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Vũ Đ, yêu cầu được trực tiếp nuôi con khi ly hôn nên đây là vụ án "Ly hôn; Tranh chấp nuôi con khi ly hôn". Bị đơn anh Nguyễn Vũ Đ hiện cư trú tại xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai nên theo quy định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

[1.2] Về sự vắng mặt của bị đơn anh Nguyễn Vũ Đ:

Anh Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Vũ Đ.

[2] Về nội dung:

Chị H và anh Đ xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đúng quy định về điều kiện kết hôn và đăng ký kết hôn vào ngày 20/4/2016 tại Ủy ban nhân dân xã Gia Kiệm, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai nên đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 5 Điều 3; Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.1] Xét yêu cầu ly hôn của chị H thì thấy:

Trong quá trình chung sống, theo chị H thì giữa hai vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp nhau. Từ khoảng tháng 8/2018 cho đến nay, vợ chồng không còn chung sống với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được gia đình hai bên hàn gắn nhiều lần nhưng không thành. Vào tháng 7/2019, anh Đ còn mang súng đến nhà chị H đe dọa chị và gia đình chị. Từ đó, chị H không dám về sống chung với anh Đ, sự việc đã được Công an lập hồ sơ xử lý. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Xét từ ngày thụ lý vụ án cho đến nay, Tòa án nhiều lần triệu tập anh Đ đến để làm việc nhưng anh Đ vắng mặt, Tòa án thông báo triệu tập anh Đ đến để Tòa án tiến hành hòa giải cho vợ chồng về đoàn tụ nhưng anh Đ không đến cho thấy anh Đ cũng không có thiện chí để hòa giải, hàn gắn gia đình.

Từ phân tích nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị H, xử cho chị H và anh Đ ly hôn là phù hợp với quy định pháp luật.

[2.2] Về con chung: Chị H và anh Đ có một con chung là Nguyễn Gia Đạo, sinh ngày 03/11/2016, cháu Đạo hiện đang được chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Khi ly hôn, xét cần tiếp tục giao cháu Đạo cho chị H nuôi dưỡng nhằm ổn định cuộc sống của con trẻ là có căn cứ.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm thời chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn nên Hội đồng xét xử không xét trong vụ án này.

[2.4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên căn cứ vào Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.5] Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xét chị H là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chuyển tiền tạm ứng án phí chị Hà đã nộp sang nộp án phí**.**

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về đường lối giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 5 Điều 3; Điều 8, Điều 9; Điều 51; 56; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Điều 5; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227, Điều 228, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Trần Thị Thu H.

1. Về hôn nhân: Chị Trần Thị Thu H và anh Nguyễn Vũ Đ được ly hôn.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Gia Đạo, sinh ngày 03/11/2016 cho chị Trần Thị Thu H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm thời chị H chưa yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con.

Khi ly hôn, anh Đ có quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn. Khi cần thiết, các đương sự được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về tài sản, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn) đồng chị H đã nộp theo biên lai thu số 0007566 ngày 14/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất. Chị H đã nộp đủ án phí.

Chị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận: **TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh ĐN;
- Chi cục THADS huyện TN;
- VKS huyện TN;
- UBND xã Gia Kiệm;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Quang Phúc